TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 119/2019/QĐST-HNGĐ	*Thuận Thành, ngày 29 tháng 11 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 158/2019/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh Trần Quang Đ, sinh năm 1982;

Cùng HKTT: Phố M- Đ, thị trấn H, huyện Th, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 11 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Trần Quang Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Quang Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N là người trực tiếp nuôi con chung là Trần Quang Th, sinh ngày 15/05/2014. Anh Đ là người trực tiếp nuôi con chung là Trần Quang V, sinh ngày 21/10/2011. Anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho Chị N mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng chẵn), tính từ tháng 12/2019 đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- Tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0003308 ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND, CCTHADS H.Thuận Thành;
- UBND thị trấn H, H Th
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vương Thị Hà